

Số: /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính thuộc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 57/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực tài chính - kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 113/TTr-STC ngày 20 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính thuộc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên, có chức năng giúp Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và tư vấn dịch vụ tài chính trên địa bàn tỉnh.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở làm việc:

Trụ sở chính: Số 8, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Cơ sở 2: Số 142, Phố Lê Lợi, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ Xúc tiến đầu tư

a) Căn cứ chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và kế hoạch công tác của Sở Tài chính, xây dựng kế hoạch ngắn hạn, dài hạn về hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và tư vấn dịch vụ tài chính của Trung tâm trình Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Giúp Giám đốc Sở Tài chính tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư, quản lý hoạt động đầu tư, ưu đãi đầu tư; quản lý, vận động ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài; trợ giúp phát triển doanh nghiệp.

c) Giúp Giám đốc Sở Tài chính xây dựng chương trình, kế hoạch 5 năm, hằng năm về xúc tiến đầu tư, vận động ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, trợ giúp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo Giám đốc Sở Tài chính tình hình thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài và trợ giúp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Quản lý và vận hành cổng thông tin doanh nghiệp để cung cấp và tiếp nhận thông tin trực tuyến cho các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời phục vụ yêu cầu công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính.

đ) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội và cơ chế, chính sách thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, quản lý, vận động ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, trợ giúp phát triển doanh nghiệp.

e) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu thị trường; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về hoạt động đầu tư, quản lý, vận động ODA, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, hoạt động kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

f) Làm đầu mối của tỉnh trong việc tiếp nhận các yêu cầu về xúc tiến đầu tư, trợ giúp phát triển doanh nghiệp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và trong việc hợp tác với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh về xúc tiến đầu tư, trợ giúp phát triển doanh nghiệp.

g) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, ngoài nước nhằm giới thiệu tiềm năng, các lợi thế so sánh, cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, môi trường đầu tư; tổ chức tuyên truyền, quảng bá về các hoạt động đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng; giới thiệu các dự án đầu tư của tỉnh với nhà đầu tư; cung cấp các thông tin cần thiết khác cho các nhà đầu tư. Vận động, tiếp nhận và thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện khảo sát, thu thập thông tin: Đánh giá thực trạng giải quyết kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

i) Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; cung cấp, công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển khu kinh tế các khu, cụm công nghiệp tỉnh để phục vụ nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu đầu tư vào tỉnh.

k) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

l) Tiếp nhận dự án (nếu có) của các chương trình quốc gia, các tổ chức trong nước hoặc ngoài để thực hiện các nội dung có liên quan đến chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

m) Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

n) Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư không thuộc chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm của tỉnh do các tổ chức, doanh nghiệp hoặc nhà đầu tư thực hiện bằng nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.

2. Nhiệm vụ về hỗ trợ doanh nghiệp

Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đầu tư và trợ giúp phát triển doanh nghiệp: tư vấn lập và thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh; tư vấn cho nhà đầu tư lựa chọn các nhà tư vấn chuyên ngành có năng lực để lập dự án đầu tư; tư vấn cho các cá nhân, tổ chức lựa chọn đối tác đầu tư, hợp tác, tiến hành đàm phán, tiếp nhận các dự án theo quy định của pháp luật; liên hệ các cơ quan, sở, ngành của tỉnh và Trung ương để hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư và thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết các khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư và hoạt động kinh doanh; tổ chức cung cấp các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ về Tư vấn và dịch vụ tài chính

a) Thực hiện liên kết thẩm định giá đối với tài sản, đất đai, tài nguyên theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

b) Cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật, chế độ quản lý thuộc các lĩnh vực: Giá cả, quản lý tài sản nhà nước, quản lý tài chính về đất đai, bất động sản.

c) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính sách pháp luật, chế độ quản lý tài chính, giá cả, quản lý về tài sản, về đất đai, bất động sản.

d) Khảo sát, cung cấp thông tin về giá cả thị trường (bao gồm giá trị thị trường và giá trị phi thị trường) làm cơ sở cho việc thẩm định giá.

đ) Thực hiện các dịch vụ: Tư vấn về đền bù giải phóng mặt bằng; thẩm tra phương án đền bù giải phóng mặt bằng bao gồm: Dự toán chi phí hoạt động của Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng xã, phường, chi phí thực hiện bồi thường làm cơ sở cho các chủ đầu tư trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án.

e) Làm tư vấn và dịch vụ tổ chức đấu thầu mua sắm tài sản và phương tiện làm việc cho các cơ quan hành chính sự nghiệp.

f) Thực hiện dịch vụ tư vấn thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với dự án, nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh.

g) Làm tư vấn trong các lĩnh vực định giá tài sản thi hành án; dịch vụ chuyển giao, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, kế toán, quyết toán tài chính ngân sách.

h) Được ký kết hợp đồng với các tổ chức và cá nhân để thực hiện tư vấn và các dịch vụ tài chính khác theo yêu cầu của khách hàng;

i) Được thu tiền tư vấn dịch vụ theo quy quy định; được phối hợp với các tổ chức trong nước hoặc mời chuyên gia thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khi có yêu cầu;

4. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản và nhiệm vụ khác

a) Thực hiện quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, nhân sự và các nguồn lực khác được giao phục vụ hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác Giám đốc Sở Tài chính giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài chính và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ:

- Bộ phận Đăng ký kinh doanh.
- Bộ phận Xúc tiến đầu tư và Tư vấn thủ tục đầu tư.
- Bộ phận Tư vấn dịch vụ tài chính.
- Bộ phận Tổ chức, hành chính, tổng hợp.

3. Trung tâm có Văn phòng đại diện

Văn phòng đại diện của Trung tâm được đặt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đảm bảo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ; thực hiện chức năng, nhiệm vụ giúp Trung tâm giới thiệu, quảng bá môi trường đầu tư; triển khai các

hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn tỉnh Hưng Yên; cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu. Văn phòng hoạt động theo cơ chế phụ thuộc; được sử dụng con dấu và tài khoản của Trung tâm để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Văn phòng đại diện có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm được giao.

b) Làm đầu mối của Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn như sau: tiếp nhận các yêu cầu về xúc tiến đầu tư, trợ giúp phát triển doanh nghiệp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và trong việc hợp tác với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh về xúc tiến đầu tư, trợ giúp doanh nghiệp phát triển; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ đầu tư và trợ giúp phát triển doanh nghiệp: tư vấn lập và thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh; tư vấn cho nhà đầu tư lựa chọn các nhà tư vấn chuyên ngành có năng lực để lập dự án đầu tư; tư vấn cho các cá nhân, tổ chức lựa chọn đối tác đầu tư, hợp tác, tiến hành đàm phán, tiếp nhận các dự án theo quy định của pháp luật; liên hệ các cơ quan, sở, ngành của tỉnh và Trung ương để hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư và thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết các khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư và hoạt động kinh doanh; cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính: liên kết thẩm định giá đối với tài sản, đất đai, tài nguyên theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân có yêu cầu; thực hiện dịch vụ tư vấn thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với dự án, nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính sách pháp luật, chế độ quản lý tài chính, giá cả, quản lý về tài sản, về đất đai, bất động sản; Tư vấn về đền bù giải phóng mặt bằng; thẩm tra phương án đền bù giải phóng mặt bằng bao gồm: Dự toán chi phí hoạt động của Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng xã, phường, chi phí thực hiện bồi thường làm cơ sở cho các chủ đầu tư trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án.

Văn phòng đại diện có Trưởng văn phòng đại diện do 01 Phó giám đốc Trung tâm trực tiếp quản lý và điều hành cùng viên chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Địa chỉ: tại Cơ sở 2 - Số 142, Phố Lê Lợi, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Việc sắp xếp giảm số lượng cấp Phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị tại Điều 3 Quyết định này theo quy định thực hiện trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

2. Các chế độ, chính sách tiền lương và phụ cấp chức vụ (nếu có) của viên chức chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 76/2025/UBTVDH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan để tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ được giao theo quy định.

b) Chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Sở Tài chính; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình thành lập Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính trực thuộc Sở Tài chính Thái Bình hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kho bạc nhà nước Khu vực IV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn dịch vụ tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ua*

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC. *18*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm